

Số: /KH-UBND

Thiên Tân, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và phát triển kinh tế tư nhân xã Thiên Tân năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 02/7/2025 của UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kết luận của đồng chí Nguyễn Cảnh Toàn, Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025, giải pháp cải thiện PCI và phát triển kinh tế tư nhân năm 2026 tại Thông báo số 156/TB-UBND ngày 17/6/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn,

Để tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, khắc phục những hạn chế, đảm bảo kết quả đánh giá các chỉ số thực chất và bền vững, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, UBND xã Thiên Tân xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao chỉ số PCI của tỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém và đề ra giải pháp để hoàn thiện, cải thiện rõ nét hơn về môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng thuận lợi, minh bạch và bình đẳng giữa các thành phần kinh tế.

- Thực hiện đầy đủ, nhất quán và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh thuộc thẩm quyền của xã tại Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 02/7/2025 của UBND tỉnh.

- Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, năng động và thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh, nhằm thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành; triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp cải thiện PCI, chủ động trong công tác chỉ đạo, điều hành, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện. Việc đề ra giải pháp bảo đảm thiết thực, tích cực, kịp thời và hiệu quả; xác định rõ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh thuộc lĩnh vực quản lý phù hợp với tình hình thực tế, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Các cơ quan, đơn vị phải xác định cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Tuyên truyền, quán triệt để cán bộ, công chức, viên chức nhận thức rõ tầm quan trọng, ý nghĩa của việc cải thiện 10 chỉ số thành phần trong PCI.

- Các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế, thúc đẩy đổi mới công – tư và cải thiện hiệu quả thực thi chính sách. Xây dựng chính quyền thân thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực phản ứng và thực thi chính sách. Tập trung bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy xã, UBND xã về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đặc biệt là các công tác cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp, tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển.

- Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm được cơ hội khác biệt, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư. Tiếp tục phát huy vai trò chính quyền cấp xã trong giải quyết kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chỉ số “Gia nhập thị trường”

1.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã: Niêm yết công khai các bộ thủ tục hành chính, công khai mức phí, lệ phí tại Bộ phận một cửa và trang dịch vụ công của tỉnh, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân dễ tiếp cận và dễ thực hiện thủ tục hành chính bằng các hình thức đúng quy định.

1.2. Phòng Kinh tế:

- Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, thực hiện đúng quy trình và giảm thời gian cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh các lĩnh vực chuyên ngành để doanh nghiệp sớm đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh. Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công xã hướng dẫn các bước thủ tục hành chính cho doanh nghiệp dễ tiếp cận, thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã. Khuyến khích việc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Các thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện và thực hiện các thủ tục đối với doanh nghiệp, nghiên cứu đề xuất cơ quan có thẩm quyền giảm thiểu thủ tục “tiền kiểm”, tăng cường “hậu kiểm” và thực hiện kiểm tra, giám sát sau khi doanh nghiệp đã hoạt động, đảm bảo vừa quản lý hiệu quả, vừa không gây khó khăn, chông chéo cho doanh nghiệp.

2. Chỉ số “Tiếp cận đất đai”

Phòng kinh tế, các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Hỗ trợ nhà đầu tư kiểm kê, cắm mốc, bồi thường giải phóng mặt bằng; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương và cung cấp thông tin, dữ liệu về đất đai cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư; rút ngắn thời gian xác định giá đất cụ thể; chủ động rà soát quỹ đất công đang sử dụng chưa đúng mục

đích hoặc không hiệu quả, xây dựng phương án thu hồi và tạo quỹ đất sạch để kêu gọi đầu tư.

- Tham mưu, rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất lên trang thông tin điện tử của xã. Kịp thời cung cấp thông tin, dữ liệu về đất đai; cập nhật, bổ sung kế hoạch sử dụng đất hàng năm để giới thiệu, thu hút đầu tư.

3. Chỉ số “Tính minh bạch”

3.1. Các cơ quan, đơn vị liên quan: Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính, dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, dự án kêu gọi đầu tư; chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh khác cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp khi có yêu cầu. Cập nhật thường xuyên để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tra cứu, theo dõi.

3.2. Văn phòng HĐND và UBND xã: Nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử của xã; đổi mới giao diện, bổ sung các tiện ích, tính năng mới phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; cập nhật kịp thời các thông tin mới, đặc biệt là các quy định về thủ tục hành chính, các ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ đầu tư, các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh, của xã và các văn bản pháp luật khác.

3.3. Phòng Kinh tế: Tham mưu Tổ chức đối thoại, hội nghị công khai định kỳ giữa UBND xã với doanh nghiệp; phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND, phòng Văn hóa - Xã hội xã công bố kết quả giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp lên trang thông tin công khai.

4. Chỉ số “Chi phí thời gian”

4.1. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã:

- Công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định thủ tục hành chính, phí, lệ phí thuộc thẩm quyền tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã; đồng thời đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của xã. Hướng dẫn kê khai, chuẩn bị hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính đảm bảo tính khoa học, thuận tiện. Nội dung hướng dẫn phải bảo đảm chính xác, đầy đủ, cụ thể theo văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, đặc biệt chú trọng hướng dẫn qua hệ thống tổng đài hoặc số điện thoại chuyên dùng đã công bố công khai, hướng dẫn trực tuyến trên Cổng dịch vụ công hoặc trên trang thông tin điện tử. Đảm bảo hồ sơ đúng quy trình sẽ được trả kết quả trong hạn.

- Tiếp tục thực hiện nhiều mô hình hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp lập, hoàn thiện hồ sơ khi thực hiện các thủ tục hành chính để tăng tỷ lệ công dân và doanh nghiệp nộp được hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên và giảm tỷ lệ hồ sơ phải sửa đổi, bổ sung ở mức thấp nhất. Giảm số lần doanh nghiệp phải tiếp xúc trực tiếp với cơ quan nhà nước. Theo dõi, phân tích tỷ lệ hồ sơ trả lại yêu cầu sửa đổi để thực hiện cải tiến quy trình.

- Chủ động rà soát, đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết đối với các thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ và liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

4.2. Phòng Kinh tế phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã: Xử lý, giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của công dân và doanh nghiệp về các thông tin phản ánh liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của đơn vị thông qua đường dây nóng, qua các hội doanh nghiệp, chi hội doanh nghiệp,... các kênh thông tin (Zalo, Fanpage, các nền tảng mạng xã hội..), hòm thư góp ý hoặc đơn thư khiếu nại, phản ánh.

5. Chỉ số “Chi phí không chính thức”

5.1. Các cơ quan đơn vị liên quan:

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, đội ngũ công chức, viên chức trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Chủ động rà soát, kịp thời khắc phục những bất cập, sơ hở trong công tác quản lý, cơ chế, chính sách để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, khắc phục tình trạng hình thức trong tổ chức thực hiện nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi “tham nhũng vặt”, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Thực hiện nghiêm túc kết quả xử lý chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra của Chánh Thanh tra tỉnh. Xem xét, xác định thời gian kiểm tra hợp lý, hạn chế việc tổ chức kiểm tra doanh nghiệp vào những tháng cuối năm, trừ trường hợp phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

5.2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã: Chú trọng thực hiện kiểm tra nội bộ đối với các đơn vị, bộ phận trực thuộc; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

6. Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

Các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận bình đẳng như các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI. Đối xử bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong việc tiếp cận ưu đãi, hỗ trợ, tiếp cận nguồn vốn, cơ chế chính sách; không phân biệt đối xử và ưu đãi riêng đối với một số doanh nghiệp, đảm bảo bình đẳng trong giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

- Quan tâm hỗ trợ, giới thiệu lao động, hỗ trợ về thuế cho các doanh nghiệp tại địa phương. Đồng hành cùng doanh nghiệp, tăng cường tiếp xúc, đối thoại với doanh nghiệp qua nhiều kênh giao tiếp nhằm lắng nghe ý kiến đề xuất, kịp thời giải quyết phản ánh, kiến nghị, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức đối thoại doanh nghiệp định kỳ, ghi nhận khó khăn của mọi doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; theo dõi và giải quyết kịp thời kiến

ngiht, đảm bảo bình đẳng cho doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ với các doanh nghiệp lớn.

7. Chỉ số “Tính năng động của chính quyền tỉnh”

Các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Nâng cao kỹ năng điều hành, tính năng động, thể hiện rõ nét hơn mức độ thân thiện giữa chính quyền với doanh nghiệp. Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa các cấp chính quyền, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện công tác quản lý nhà nước. Thay đổi căn bản phương thức chỉ đạo, điều hành, quản lý truyền thống sang điện tử và dựa trên dữ liệu số; thực hiện chuyển đổi số và xây dựng bộ máy hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Nắm bắt và xử lý các vấn đề triển khai thực hiện chính sách, tích cực trong việc xử lý các vướng mắc của doanh nghiệp; kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; tiếp nhận và phản hồi quá trình giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp, góp phần tạo sự minh bạch trong môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn.

- Cải tiến cách thức điều hành, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp được đánh giá mức độ hài lòng và phản hồi ý kiến. Thường xuyên tổng hợp khó khăn của doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp phối hợp trao đổi thông tin với chính quyền, chủ động nắm bắt tình hình để giải quyết kịp thời.

- Phát huy tính năng động, sáng tạo, linh hoạt vận dụng các chủ trương, chính sách pháp luật để xử lý hoặc đề xuất xử lý những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh; đảm bảo giải quyết nhanh chóng, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp

8. Chỉ số “Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp”

8.1. Phòng Kinh tế:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết của HĐND tỉnh: Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2024-2030 và Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; hướng dẫn thực hiện thủ tục đầu tư trên địa bàn nhằm cải cách thủ tục hành chính, tối ưu hoá quy trình chấp thuận chủ trương đầu tư, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư đến tìm hiểu, đầu tư trên địa bàn.

8.2. Phòng Văn hóa - Xã hội:

- Thực hiện có hiệu quả công tác hỗ trợ đào tạo nghề, đặc biệt đào tạo các nghề đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động trong sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ: Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ; hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình kết nối, các sự kiện xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ, sàn giao dịch công nghệ, điểm kết nối cung - cầu công nghệ, hội thảo khoa học, đào tạo chuyên sâu... để nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo trên địa bàn xã.

9. Chỉ số “Đào tạo lao động”

9.1. Phòng Văn hóa - Xã hội:

- Tăng cường khả năng kết nối cung - cầu trên thị trường lao động, phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác giới thiệu việc làm, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường. Đẩy mạnh giải quyết việc làm cho lao động địa phương: kết nối thông tin việc làm, ưu tiên các chương trình đào tạo nghề gắn với thực tế thị trường lao động.

- Chủ trì khảo sát nhu cầu đào tạo cho lao động của doanh nghiệp, xây dựng kế hoạch đào tạo nghề (khi có nhu cầu) phù hợp theo từng địa bàn, ngành nghề chủ lực (công nghiệp, nông nghiệp, thương mại – dịch vụ, du lịch). Kết nối doanh nghiệp để tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình thực tập tại doanh nghiệp

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn. Đẩy mạnh đào tạo kỹ năng số, ứng dụng khoa học công nghệ, kiến thức khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục; mở rộng hướng nghiệp và đào tạo nghề cho lao động trẻ.

9.2. Các cơ quan, đơn vị liên quan: Thường xuyên theo dõi, đánh giá những thay đổi về xu hướng việc làm và ngành nghề đào tạo trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để kịp thời điều chỉnh công tác giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp theo sự thay đổi của thị trường lao động. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có sử dụng lao động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động; xây dựng mô hình “Mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp là một cơ sở đào tạo”.

10. Chỉ số “Thiết chế pháp lý và an ninh, trật tự”

10.1. Công an xã: Tăng cường triển khai các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ tài sản của doanh nghiệp; tham mưu, phối hợp với chính quyền địa phương, các lực lượng chức năng quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn.

10.2. Văn phòng HĐND và UBND, các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi kịp thời, đảm bảo tháo gỡ khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- Chủ động triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách mới ban hành (Trung ương hoặc tỉnh) thuộc phạm vi của từng Sở ban ngành quản lý; quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, thuộc phạm vi quản lý nhà nước sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt, đảm bảo đầy đủ, kịp thời đến doanh nghiệp.

- Kịp thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng cơ chế giám sát và kiểm tra định kỳ, bảo đảm mọi phản ánh, kiến nghị đều được ghi nhận và trả lời thỏa đáng cho doanh nghiệp.

- Tham gia giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện của doanh nghiệp: tăng cường đối thoại, giải thích quy định, thủ tục để hạn chế kiện tụng. Hỗ trợ hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đúng nghĩa vụ, quyền lợi theo luật; phối hợp Công an, VKSND kịp thời xử lý nghiêm các hành vi gây mất an ninh trật tự, vi phạm pháp luật kinh doanh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã theo chức năng, nhiệm vụ tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong năm 2026.

2. Phòng Kinh tế phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội: thực hiện thông tin, tuyên truyền kết quả đánh giá chỉ số PCI năm 2025 và Kế hoạch này gắn với thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

3. Giao Phòng Kinh tế là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các ban, ngành và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND xã kết quả thực hiện trước ngày 15/12/2026./.

Nơi nhận:

- Sơ Tài chính (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy Ban MTTQ VN xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các phòng: Kinh tế, VH-XH, VP HĐND & UBND;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã;
- Trung tâm dịch vụ công ích xã;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Huy Tùng